

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06), UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thị xã, thành phố nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra trong Đề án.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Đề án đến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 để triển khai thực hiện đúng nội

dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Mỗi tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

- Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi: Từ cấp tỉnh đến cấp xã.

2. Thời gian: Bắt đầu từ tháng 02/2022.

III. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo yêu cầu của các Bộ, ngành.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, tiếp tục tổ chức thu nhận hồ sơ, cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Duy trì thường xuyên.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

3.1. Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

3.2. Phối hợp triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên

nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Bộ Công an.

3.3. Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Công an tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

3.4. Triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố có dịch vụ công thiết yếu.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

3.5. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022; cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022; cấp xã từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

3.6. Phối hợp triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

3.7. Phối hợp triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện khi có chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

3.8. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

3.9. Phối hợp triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

4. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

4.1. Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an và các Bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2022.

4.2. Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

5. Phục vụ phát triển công dân số

Phối hợp cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, Bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

6.1. Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

6.1.1. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.1.2. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.1.3. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

6.1.4. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài chính thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

6.1.5. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Thanh tra Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.1.6. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.1.7. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Nội vụ thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Nội vụ.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023.

6.2. Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

6.2.1. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.2. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Y tế thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.3. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.4. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.5. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.6. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

6.2.7. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

6.2.8. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

6.2.9. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

6.2.10. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

6.2.11. Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân

cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Công an và Bộ Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023.

7. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

7.1. Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Cục Thống kê và các sở, ban, ngành liên quan thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công an cung cấp dịch vụ.

7.2. Khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư - Bộ Công an, góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan thực hiện khi Bộ Công an cung cấp dịch vụ.

- Thời gian thực hiện: Khi có chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan.

8. Nguồn nhân lực

Cử cán bộ, công chức, viên chức thực hiện quản trị và vận hành các hệ thống tham gia đào tạo, chuyển giao công nghệ khi có yêu cầu của các Bộ, ngành.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu của các Bộ, ngành liên quan.

9. Triển khai công tác chuyển đổi nhận thức và tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư

9.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước về chuyển đổi số trên nền tảng dữ liệu dân cư; đề xuất tái cấu trúc, đổi mới mô hình hoạt động, cách thức điều hành trên nền tảng sử dụng dữ liệu dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9.2. Tổ chức truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như truyền hình, truyền thanh, ấn phẩm, báo chí để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng,

dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án, chỉ đạo của ngành dọc cấp trên có trách nhiệm

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và Bộ, ngành (theo ngành dọc) về kết quả triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 theo chỉ đạo của Đề án.

- Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an và Bộ, ngành (theo ngành dọc) thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo hiệu quả trong khai thác, tiết kiệm trong thực hiện, tránh lãng phí.

- Phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện và đề xuất đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị chức năng theo ngành dọc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh

Ngoài nhiệm vụ được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, thực hiện:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông ban hành tài liệu hướng dẫn các sở, ban, ngành triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Đề án 06 của tỉnh; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo kinh phí hoạt động của các sở, ban, ngành và của Tổ công tác trong suốt quá trình thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Đề án; kịp thời trao đổi, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Đề án theo quy định; đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, có hiệu quả, cách làm hay sáng tạo; chấn chỉnh kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện không quyết liệt, kém hiệu quả, gây lãng phí.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Công an tỉnh để phát hành tài liệu hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với các sở, ban, ngành trong tỉnh.

- Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao của các sở, ban, ngành theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn.

4. Sở Tài chính

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện: Trên cơ sở dự toán kinh phí xây dựng thực hiện Đề án theo đề nghị của các sở, ban, ngành; Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao của các sở, ban, ngành theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh (qua Công an tỉnh - Phòng PC06) để theo dõi; phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối

hợp với Công an cấp huyện thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương.

6. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung chỉ đạo trong Đề án của Chính phủ và nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, khẩn trương xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; gửi Kế hoạch về Công an tỉnh (qua Phòng PC06) để tập hợp, báo cáo UBND tỉnh.

7. Định kỳ ngày 15 hàng tháng các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh (qua Phòng PC06, Công an tỉnh để tổng hợp chung); giao Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng theo quy định.

Quá trình triển khai, thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh (để chỉ đạo);
- UBNDTTQVN tỉnh (để phối hợp t/h);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh;
- BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Các Phòng: TH, HCTC (QC42aHT);
- Lưu: VT, NC (w.15b).

(b/c)

(để t/h)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh

